

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG H
TỈNH PHÚ Y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 30/10/2023

V/v: “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG H, TỈNH PHÚ Y**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Tr.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Duy Ng;
Ông Nguyễn Văn Th.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Huỳnh T – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y.

Ngày 30 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông H, tỉnh Phú Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 293/2023/TLST-HNGĐ ngày 08/9/2023 về việc: “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên toà số: 42/2023/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Ngô Thị Cẩm L, sinh năm 1990; Địa chỉ: khu phố Đa Ng, phường Hòa Hiệp N, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y, có mặt.

- Bị đơn: ông Nguyễn Phi H, sinh năm 1986; Địa chỉ: khu phố Đa Ng, phường Hòa Hiệp Na, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 17/8/2023 và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn bà Ngô Thị Cẩm L trình bày:

1. Quan hệ hôn nhân: bà và ông Nguyễn Phi H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại UBND xã Hà B, huyện Đắc Đ, tỉnh Gia L. Cuộc sống chung có nhiều bất đồng mâu thuẫn, vợ chồng thường xuyên cãi vã do ông H gia trưởng, áp đặt, không vừa ý là đánh vợ, con. Đến đầu năm 2023, không chịu nổi bị bạo hành nên bà đã ra thuê nhà sống riêng. Đến nay xét thấy tình cảm không còn, không muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân với ông H nữa nên bà yêu cầu ly hôn.

2. Về con chung: có 03 con chung Nguyễn Phi Tr, sinh ngày 28/9/2008; Nguyễn Phi Ngân Kh, sinh ngày 09/12/2010, Nguyễn Ánh D, sinh ngày 19/02/2018. Bà yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng 2 con chung là Trường, Kh, giao ông H nuôi dưỡng cháu D, không ai cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

Tại Đơn đề nghị xét xử vắng mặt và Biên bản ghi lời khai ngày 20/10/2023. bị đơn ông Nguyễn Phi H trình bày: Ông thống nhất ly hôn với bà Ngô Thị Cẩm

L vì vợ chồng không còn tình cảm, đã ly thân từ đầu năm 2023 đến nay. Vợ chồng ông có 03 con chung Nguyễn Phi Tr, sinh ngày 28/9/2008; Nguyễn Phi Ngân Kh, sinh ngày 09/12/2010, Nguyễn Ánh D, sinh ngày 19/02/2018; ông yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ánh D vì cháu đang sống cùng ông, giao bà L nuôi dưỡng Nguyễn Phi Tr và Nguyễn Phi Ngân Kh như nguyện vọng của các cháu, không ai cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện, bị đơn vắng mặt không có ý kiến trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả thảo luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền: bà Ngô Thị Cẩm L khởi kiện xin ly hôn ông Nguyễn Phi H hiện đang cư trú khu phố Đa Ng, phường Hòa Hiệp Na, thị xã Đông H, tỉnh Phú Y. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông H.

[1.2] Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Phi H đã được triệu tập nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải. Ngày 20/10/2023, ông H đến Tòa làm việc nhưng không đồng ý hòa giải, yêu cầu giải quyết vắng mặt vì bận đi làm, do đó, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định Điều 227 và Điều 228 Bộ Luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: bà Ngô Thị Cẩm L và ông Nguyễn Phi H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND Hà B, huyện Đắc Đ, tỉnh Gia L, theo giấy chứng nhận kết hôn số 21, quyển số 01, cấp ngày 18/8/2008, là hôn nhân hợp pháp. Bà L và ông H thống nhất cuộc sống chung có nhiều bất đồng, mâu thuẫn, cả hai tự sống xa nhau từ đầu năm 2023, không ai muốn hòa giải để vợ chồng đoàn tụ và đều thống nhất ly hôn. Nhận thấy cuộc sống chung giữa bà L và ông H không hạnh phúc, vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần công nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự, bà Ngô Thị Cẩm L được ly hôn với ông Nguyễn Phi H để đảm bảo cho các bên có cuộc sống riêng ổn định.

[2.2] Về con chung: Bà L và ông H có 03 con chung Nguyễn Phi Tr, sinh ngày 28/9/2008; Nguyễn Phi Ngân Kh, sinh ngày 09/12/2010, Nguyễn Ánh D, sinh ngày 19/02/2018. Bà L yêu cầu được nuôi các cháu Tr và Kh theo đơn xin tự nguyện sống với mẹ, ông H yêu cầu được nuôi cháu D vì cháu hiện đang sống với ba, không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy yêu cầu của hai bên phù hợp với nguyện vọng của các con chung, phù hợp thực tế và đảm bảo cho sự phát triển ổn định về tâm sinh lý của các cháu, HĐXX chấp nhận giao cho bà L tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phi Tr, sinh ngày 28/9/2008; Nguyễn Phi Ngân Kh,

sinh ngày 09/12/2010; ông H tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ánh D, sinh ngày 19/02/2018; không ai cấp dưỡng nuôi con.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà L, ông H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[3] Về án phí: bà L phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Cẩm L và ông Nguyễn Phi H.

2. Về con chung: Giao cho bà Ngô Thị Cẩm L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Nguyễn Phi Tr, sinh ngày 28/9/2008; Nguyễn Phi Ngân Kh, sinh ngày 09/12/2010; giao cho ông Nguyễn Phi H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Nguyễn Ánh D, sinh ngày 19/02/2018; không ai cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Bà Ngô Thị Cẩm L phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, đã nộp đủ theo Biên lai số 0007080 ngày 21/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông H.

5. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Y;
- VKSND thị xã Đông H;
- Chi cục THADS thị xã Đông H;
- Các đương sự;
- UBND xã Hà B, huyện Đắc Đ, tỉnh Gia L;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Tuyết Tr